TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2023/HS-ST
Ngày 12-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Trần Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn BC, sinh ngày 01/01/1972 tại huyện An Minh, Kiên Giang; giới tính nam; Nơi cư trú: ấp 7, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa không biết chữ; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Đỗ Thị T (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự không; bị bắt tạm giữ ngày 02/10/2022 đến ngày 04/10/2022 trả tự do đưa đi giám định tâm thần. Đến ngày 22/10/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Huỳnh Phương C, Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang; *(có mặt*);

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Mỹ N, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp 7, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; *(em ruột bị cáo BC, có mặt*);

Bị hại: bà Phạm Thị BH, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp 8, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; *(vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/10/2022, tại ấp 7, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Chị Phạm Thị Á điều khiển xe mô tô chở chị Phạm Thị BH đi chợ về trên đường kênh Chệch Kỵ, thì nhìn thấy Trần Văn BC trên tay đang cầm khúc gỗ dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 12cm, nơi nhỏ nhất 10cm đứng giữa lộ đal chặn đầu xe của chị Á, khi chị Á dừng xe lại (cả 02 còn ngồi trên xe) thì BC nói với chị Á "tao chặn xe mầy lại để lấy tiền chị mầy", tiếp đến BC nói với chị BH "chồng mầy thiếu tiền tao 70.000 USD (Bảy mươi nghìn đô la Mỹ)" và kêu chị BH trả tiền cho BC, nghe vậy chị BH nói không có thiếu tiền gì của BC. Đúng lúc này, BC nhìn thấy trên cổ chị BH có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 21,9478 gam, kiểu khoen lật, mặt dây chuyền hình phật bà Quan Âm, nên xông đến giật lấy sợi dây chuyền vàng chị BH đang đeo trên cổ, chị BH giật lại nhưng không kịp, giật được sợi dây chuyền BC bỏ vào túi quần rồi đi về nhà, vừa đi BC vừa nói với chị BH "chồng mầy thiếu tiền tao, khi nào trả tiền thì tao trả dây chuyền lại" (Qua điều tra xác định chồng chị BH không có thiếu tiền BC). Lúc này, chị BH chạy theo BC để lấy lại sợi dây chuyền thì bị BC cầm khúc gỗ đánh trúng vào người làm chị BH bị bầm hai cánh tay và vùng ngực, bị đánh đau chị BH không dám tiếp tục lấy lại sợi dây chuyền mà đi theo BC năn nỉ, khuyên BC trả lại nhưng BC không đồng ý. Sau đó, chị BH đã trình báo Công an xã Đ bắt giữ Trần Văn BC cùng với tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trần Văn BC đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra nhận thấy bị can BC có biểu hiện thần kinh không bình thường, thẩm tra xác minh nhân thân của bị can BC thể hiện có giấy khám bệnh được bác sỹ chuẩn đoán rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (rối loạn loạn thần di chứng và phát muộn). Động kinh không đặc hiệu. Hiện tại đang lĩnh thuốc uống hàng tháng.

Ngày 03/10/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh có Quyết định số: 103/QĐ-ĐT trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ giám định tình trạng tâm thần đối với bị can Trần Văn BC.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 310/2022/KLGĐ ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận tình trạng tâm thần của Trần Văn BC như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Rối loạn loạn thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng rượu (F10.7 - ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có hoang tưởng chi phối hành vi.

Tại Công văn số: 310.0/PYTT ngày 20/10/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh có ý kiến như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Đương sự phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do sử dụng rượu thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự (Điều 13 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về mặt pháp lý, việc xác định năng lực trách nhiệm hình sự là thuộc thẩm quyền của cơ quan tố tụng, Trung tâm chỉ cung cấp nguồn thông tin với vai trò bổ trợ tư pháp.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh có Quyết định số: 111/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định sợi dây chuyền được tạm giữ có chứa thành phần kim loại gì, có chứa vàng không và hàm lượng, trọng lượng bao nhiêu.

Tại bản Kết luận giám định số: 5908/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định như sau:

- 01 sợi dây chuyền vàng được niêm phong gửi giám định có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn). Hàm lượng Vàng (Au) 60,56%, Bạc (Ag) 15,29%, Đồng (Cu) 22,63%, Kẽm (Zn) 1,52%, khối lượng: 21,9478 gam.

- Phần kim loại vàng bao quanh mặt dây chuyền hình Phật Bà Quan Âm có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu). Hàm lượng Vàng (Au) 60,38%, Bạc (Ag) 17,38%, Đồng (Cu) 22,25%. Tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 5,5590 gam.

Ngày 14/8/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh ra văn bản Yêu cầu định giá số: 127/YC-ĐT gửi Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Minh, yêu cầu định giá tài sản là sợi dây chuyền vàng tại thời điểm xảy ra vụ việc, ngày 02/10/2022 có giá trị bao nhiêu tiền.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 04/01/2023, kết luận như sau: 01(một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng 18k, khoen lật, mặt dây chuyền hình Phật bà Quan Âm. Có tổng trọng lượng là

0,7335 lượng, tương đương 27, 5068 gam. Trong đó, sợi dây chuyền có trọng lượng 21,9478 gam và mặt dây chuyền hình phật Bà Quan Âm màu xanh, xung quanh bọc kim loại vàng 18k gắn đá nhỏ, tổng khối lượng (bao gồm cả đá) là 5,5590 gam. Tổng giá trị tài sản cần định giá: 19.000.000 đồng. Bằng chữ: Mười chín triệu đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã tạm giữ: 01 (Một) khúc gỗ tròn dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 12cm, nơi nhỏ nhất 10cm. 01 (Một) sợi dây chuyền vàng kiểu khoen lật, mặt dây chuyền hình Phật bà Quan âm (sau khi phục vụ việc định giá tài sản Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại).

Về trách nhiệm dân sự, Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSAM ngày 03-4-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Văn BC về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo BC phạm tội cướp tài sản. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo BC từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu thêm nên không xét.

- Bị cáo BC thừa nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh: đề nghị xem xét vì bị cáo giật sợi dây chuyền đã bỏ vào túi quần (đã hoàn thành), sau đó bị hại mới theo lấy lại và bị cáo đánh bị hại. Về nhân thân: bị cáo từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo không biết chữ và bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức. Từ đó, đề nghị HĐXX xem xét để xử phạt bị cáo đúng quy định pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bị cáo ở một mình; nếu có uống rượu thì bị bệnh thần kinh. Đề nghị xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy bị hại đã có lời khai, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, HĐXX xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo BC tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/10/2022, tại ấp 7, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Trần Văn BC có hành vi giật 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 21,9478 gam của chị Phạm Thị BH đang đeo trên cổ. Khi chị BH định lấy lại tài sản, thì tiếp tục bị BC dùng 01 khúc gỗ dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 12cm, nơi nhỏ nhất 10cm là phương tiện nguy hiểm đánh trúng vào người chị BH để cướp cho bằng được sợi dây chuyền của chị BH. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Trần Văn BC chiếm đoạt của chị Phạm Thị BH là 19.000.000 đồng.

[4] Về tội phạm: Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo BC phạm tội cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bởi lẽ:

[4.1] Về tội danh: Về năng lực chịu trách nhiệm hình sự: Theo Kết luận giám định: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có hoang tưởng chi phối hành vi; nguyên nhân là bị cáo bị bệnh lý do dùng rượu. Đối chiếu quy định tại Điều 13 Bộ luật Hình sự *"Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự"* nên xác định bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về hành vi: bị cáo đã có hành vi giật sợi dây chuyền đang đeo trên cổ của bị hại. Khi bị hại định lấy lại tài sản thì bị cáo dùng khúc cây đánh

vào người bị hại để chiếm đoạt cho được tài sản. Cho thấy, bị cáo BC đã có hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo BC đã cấu thành tội cướp tài sản theo Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về định khung hình phạt: bị cáo đã dùng khúc cây gỗ đánh bị hại để chiếm đoạt tài sản, khúc gỗ dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 12cm, nơi nhỏ nhất 10cm được xác định là phương tiện nguy hiểm. Như vậy, khi dùng vũ lực bị cáo đã dùng phương tiện nguy hiểm đối với bị hại. Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội Cướp tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của vụ án: bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp và xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây bất bình trong nhân dân, nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đồng thời cũng nhằm để răn đe, cảnh tỉnh chung đối với mọi người có ý thức tuân thủ pháp luật và tôn trọng tài sản hợp pháp của người khác.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Kết luận của cơ quan chức năng bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức do dùng rượu; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5.3] Về quyết định hình phạt: Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù nên cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định. Tuy nhiên, bị cáo không biết chữ, hạn chế khả năng nhận thức nên nhận thức pháp luật kém, gia đình khó khăn, bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, trước khi phạm tội không vi phạm pháp luật; bị cáo phạm tội cũng do bệnh lý về nhận thức do dùng rượu. Thấy, bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có có 2 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Người bảo chữa xử phạt bị cáo dưới mức thấp của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Về thời hạn tạm giữ, tạm giam: Ngày 02/10/2022 bị cáo bị bắt tạm giữ, đến ngày 03/10/2022 Cơ quan điều tra ra Lệnh trả tự do, Lệnh trích xuất và áp giải bị cáo đi giám định; bị cáo được Trung tâm giám định tiếp nhận và quản lý từ ngày 03/10/2022. Đến ngày 22/10/2022 cơ quan giám định giao trả người và cơ quan điều tra ra lệnh bắt giam bị cáo. Như vậy, tuy trong thời gian thực hiện giám định (từ ngày 03/10/2022 đến ngày 22/10/2022) bị cáo không bị áp dụng biện pháp giam giữ nhưng việc cơ quan điều tra áp giải, giao và cơ quan giám định quản lý bị cáo cũng là hình thức hạn chế đến quyền tự do của bị cáo. Vì vậy, để bảo đảm quyền lợi cho bị cáo, HĐXX xác định thời gian quản lý bị cáo để giám định như là thời gian tạm giữ và được tính để khấu trừ cho bị cáo trong giai đoạn thi hành án phạt tù. Vì vậy, HĐXX xác định thời gian giam giữ bị cáo được liên tục từ ngày 02/10/2022 để tính thời hạn thi hành án.

[6] Về biện pháp tư pháp, đối với khúc gỗ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, giá trị sử dụng không còn nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét đến.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: bị cáo Trần Văn BC phạm tội Cướp tài sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn BC 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ, tạm giam (và cả thời gian giám định tâm thần) là ngày 02/10/2022.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

3- Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (Một) khúc gỗ tròn dài 47cm, đường kính nơi rộng nhất 12cm, nơi nhỏ nhất 10cm. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 13/QĐ-VKS-AM ngày 03/4/2023.

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Trần Văn BC chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12-6-2023).

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NBC; NĐD BC;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã Đ, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Chí Công